

# Một số giải pháp phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị trong bối cảnh hội nhập quốc tế

NGUYỄN THỊ QUỲNH HƯƠNG\*

**Bài viết tập trung phân tích về tiềm năng cũng như kết quả trong khai thác du lịch của tỉnh Quảng Trị, đồng thời, đánh giá những kết quả đạt được cũng như những hạn chế của phát triển du lịch Quảng Trị trong thời gian qua. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển du lịch Quảng Trị thành ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay.**

## TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỦA QUẢNG TRỊ

Quảng Trị được đánh giá là điểm đến du lịch giàu nguồn lực và tiềm năng để phát triển du lịch. Theo đó, Quảng Trị có vị trí chiến lược quan trọng, ở giữa miền Trung Việt Nam, trên các trục giao thông huyết mạch của quốc gia về đường bộ, đường sắt Bắc - Nam và đường biển; ở điểm đầu phía Việt Nam trên Hành lang kinh tế Đông - Tây; có hai cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay. Đây chính là những lợi thế để phát triển và hợp tác kinh tế, thương mại, du lịch với các tỉnh trong khu vực Duyên hải miền Trung và với các quốc gia ASEAN, Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng.

Quảng Trị có nhiều tiềm năng du lịch tự nhiên và du lịch văn hóa để khai thác, phát triển du lịch. Quảng Trị có hệ thống di tích lịch sử, văn hóa đồ sộ và độc đáo. Trong số 560 di tích, danh thắng được kiểm kê, nghiên cứu và xếp hạng có 28 địa điểm di tích thành phần thuộc 4 di tích Quốc gia đặc biệt (Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, 2019). Ngoài ra, trên địa bàn Quảng Trị có 72 Nghĩa trang liệt sĩ, trong đó có 2 Nghĩa trang quốc gia Trường Sơn và Đường 9 - nơi yên nghỉ của hàng vạn các Anh hùng liệt sĩ. Chính vì vậy, Quảng Trị được mệnh danh là “Bảo tàng sinh động nhất về di tích chiến tranh cách mạng”. Đây là cơ sở để hình thành chương trình du lịch “Hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội” - thương hiệu nổi tiếng của Quảng Trị với du khách. Cũng chính từ lợi thế này, Quảng Trị đã trở thành câu nói quan trọng cho các Chương trình du lịch nổi tiếp, như: “Con đường Di sản miền Trung”, “Đường Hồ Chí Minh huyền thoại”...

Bên cạnh đó, Quảng Trị có bờ biển dài 75 km với nhiều bãi biển đẹp, hoang sơ, như: Cửa Tùng, Cửa Việt, Mỹ Thủy, Hải Khê, Triệu Lăng, Vĩnh Kim, Vĩnh

Thái... cũng như có hệ sinh thái vô cùng phong phú, như: đảo Cồn Cỏ, rừng Quảng Trị, Khu danh thắng Đakrông, Khe Gió, Thác Ô Ô, Động Brai... và nhiều di tích văn hóa tâm linh và các lễ hội dân gian truyền thống, lễ hội cách mạng đặc sắc.

## THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH QUẢNG TRỊ

### Kết quả đạt được

Nhận thức được tiềm năng nói trên, Quảng Trị đã đầu tư lớn về nguồn lực cho phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch. Theo đó, mạng lưới giao thông vận tải của tỉnh Quảng Trị gồm có: đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và đường biển. Các dự án cảng biển và cảng hàng không của Tỉnh có vai trò rất quan trọng đối với phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị trong vai trò đầu mối tiếp nhận luồng khách trực tiếp từ các thị trường nguồn lớn tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Hải Phòng, TP. Cần Thơ, cũng như tiếp nhận khách du lịch tàu biển là thị trường khách đang có sự phát triển mạnh mẽ trong thời gian gần đây.

Xác định phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, trong thời gian qua, Tỉnh đã chú trọng đầu tư ngân sách nhằm xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội có tác động đến phát triển du lịch trong giai đoạn 2009-2019 lên đến hàng ngàn tỷ đồng (Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Quảng Trị, 2009-2019). Trên cơ sở

\* TS., Trường Đại học Thương mại

nguồn vốn huy động được, Tỉnh đã chỉ đạo quản lý sử dụng có hiệu quả để tập trung đầu tư các dự án, các hạng mục công trình phục vụ phát triển du lịch, như: Công trình cơ sở hạ tầng du lịch Khu dịch vụ - du lịch Cửa Việt, Khu du lịch ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt, Khu du lịch sinh thái Trầm Trà Lộc, đảo Côn Cỏ... Đồng thời, hệ thống di tích lịch sử, cách mạng được Tỉnh quan tâm đầu tư tôn tạo, như: Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải, Địa đạo Vịnh Mốc, Thành cổ Quảng Trị, Khu Lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn, nhà đày Lao Bảo, di tích sân bay Tà Cơn, Khu di tích Trụ sở Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Cầu Treo - Bến Tắt, Hệ thống các công trình khai thác nước cổ Gio An... và tiếp tục tu bổ một số di tích quan trọng.

Ngoài ra, hệ thống cơ sở lưu trú tỉnh Quảng Trị đã phát triển với tốc độ khá nhanh. Theo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, năm 2009, Tỉnh chỉ có 78 cơ sở lưu trú đi vào hoạt động với 1.530 buồng ngủ; thì đến năm 2019 đã tăng lên 185 cơ sở lưu trú du lịch với 3.187 buồng ngủ và 5.458 giường; trong đó có 02 khách sạn 04 sao, 07 khách sạn 03 sao, 55 khách sạn 01 đến 02 sao, 122 nhà nghỉ du lịch. Phần lớn các cơ sở lưu trú tập trung chủ yếu ở TP. Đông Hà, thị xã Quảng Trị, Khu dịch vụ du lịch Cửa Việt - Cửa Tùng, thị trấn Khe Sanh, Khu kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo. Ngoài ra, hệ thống cơ sở kinh doanh ăn uống của Tỉnh cũng khá phong phú, đa dạng về loại hình bao gồm: nhà hàng, cà phê, quán bar, quán ăn nhanh... Tỉnh cũng đã chú trọng quy hoạch một số khu vui chơi giải trí, các dự án này tập trung chủ yếu ở TP. Đông Hà, Khu kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo, Khu dịch vụ - du lịch Cửa Việt - Cửa Tùng, Cửa Tùng - Vĩnh Thái và một số thị trấn, thị xã, các khu du lịch, nhưng quy mô còn nhỏ, một số đang trong quá trình triển khai.

Với các nguồn lực nói trên, du lịch Quảng Trị đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong thời gian qua. Theo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2009-2019, tốc độ tăng trưởng lượng khách đến Quảng Trị trung bình năm đạt 13,1%/năm, trong đó, số lượng khách quốc tế tăng 10,4%/năm; khách nội địa tăng 12,1%/năm. Số ngày lưu trú của khách du lịch có xu hướng tăng lên: năm 2009 khách quốc tế lưu trú tại Quảng Trị vào khoảng 1,27 ngày;

đến năm 2019 là 1,62 ngày. Lượng khách du lịch nội địa tăng mạnh, chỉ tiêu về ngày lưu trú trung bình của khách nội địa tuy thấp hơn so với khách quốc tế, nhưng tăng dần qua từng năm (năm 2009 là 1,20 ngày; đến năm 2019 đạt xấp xỉ 1,32 ngày).

Đối với thị trường khách du lịch quốc tế, lượng khách du lịch quốc tế đến Quảng Trị có sự tăng trưởng khá do Quảng Trị được lựa chọn là điểm đến hấp dẫn với tour du lịch DMZ; du lịch quá cảnh trên Hành lang kinh tế Đông - Tây với thương hiệu “Ngày ăn cơm 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan”, du lịch Caravan; tìm hiểu văn hóa, tôn giáo: Trung tâm Hành hương Đức mẹ La Vang, Tổ đình Sắc Tứ Tịnh Quang. Khách quốc tế đến Quảng Trị chủ yếu từ các nước Đông Nam Á, trong đó, thị trường khách từ Lào, Thái Lan chiếm tỷ lệ tương đối lớn (35,7%), tiếp theo là thị trường khách đến từ: Mỹ, Australia, Tây Âu, các nước Đông Bắc Á... (Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, 2019). Tuy nhiên, so với cả vùng Bắc Trung Bộ, thì tốc độ tăng trưởng thị trường khách quốc tế của Tỉnh còn thấp hơn mức trung bình. Tỷ trọng khách quốc tế trong tổng lượng khách đang có xu hướng giảm. Một trong nhiều nguyên nhân cơ bản là Quảng Trị thiếu sản phẩm du lịch đặc trưng; thiếu các khu nghỉ dưỡng chất lượng cao, thiếu dịch vụ bổ sung để thu hút và giữ chân khách du lịch quốc tế lưu trú lại lâu hơn. Mặt khác, hiện nay, việc di chuyển bằng đường hàng không rất thịnh hành, thuận lợi, khiến lượng khách quốc tế đi du lịch bằng đường bộ đến Quảng Trị giảm sút mạnh, nhất là lượng khách qua tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây.

Bên cạnh đó, du khách đến Quảng Trị chủ yếu là khách du lịch nội địa, trung bình hàng năm (2009-2019) chiếm khoảng 85% (riêng năm 2019 chiếm 90,6%) tổng lượng khách du lịch đến Quảng Trị (Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, 2019). Quảng Trị cũng là một trong các địa phương đầu tiên tập trung khai thác loại hình du lịch hoài niệm. Theo ông Nguyễn Văn Chiến, Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Tỉnh, du lịch hoài niệm là loại hình thu hút nhiều khách đến Quảng Trị nhất trong những năm qua (chiếm hơn 70% tổng lượng khách du lịch đến Tỉnh). Hàng năm, hàng triệu lượt du khách trong và ngoài nước đã tới Quảng Trị chủ yếu bằng con đường ý nghĩa này (Quang Hiệp, 2021). Mỗi du khách đến đây không chỉ để tham quan thiên nhiên, tìm hiểu con người của vùng đất “kiên trung”, mà còn để hoài niệm về một thời đã xa, để lật giở từng trang lịch sử qua những chứng tích chiến tranh còn lại. Đặc biệt vào các dịp lễ lớn như: Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), Ngày Quốc khánh (2/9)..., lượng khách đổ về “miền đất lửa” tăng đột biến. Điều đó cũng có nghĩa rằng, trong tương lai, thị trường khách nội địa vẫn sẽ đóng vai trò quan trọng, quyết định sự phát triển của du lịch Quảng Trị.

Nhờ kết quả thu hút khách du lịch, thu nhập từ hoạt động du lịch của Tỉnh từng bước được nâng cao (năm 2009, thu nhập từ hoạt động du lịch thuần túy đạt 711 tỷ đồng, đến năm 2019 tăng lên 1.782 tỷ đồng) (Sở



Quảng Trị đặt mục tiêu xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị, 2009-2019), góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế; đang dần trở thành ngành kinh tế quan trọng, khẳng định vị trí của du lịch Quảng Trị trong vùng Bắc Trung Bộ, Duyên hải miền Trung và cả nước.

#### **Một số khó khăn, hạn chế**

Hoạt động du lịch của tỉnh Quảng Trị tuy đạt được sự tăng trưởng khá với sự tham gia ngày càng nhiều các doanh nghiệp từ nhiều thành phần kinh tế, nhưng hầu hết quy mô còn nhỏ, phương thức kinh doanh chậm được cải tiến đổi mới, chất lượng các dịch vụ chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch, hiệu quả kinh doanh còn hạn chế.

Đặc biệt, việc phát triển sản phẩm du lịch đặc thù của Tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế, yếu kém. Khi nói đến Quảng Trị, du khách chỉ quen thuộc với các điểm du lịch: Quần thể khu di tích Thành cổ Quảng Trị, Nghĩa trang Trường Sơn, Nghĩa trang đường 9 hay Thánh địa La Vang... Trong đó, các tuyến, tour khai thác khá truyền thống, lặp lại; chưa phân định rõ được nhóm sản phẩm du lịch đặc thù cho từng phân khúc thị trường khách hàng mục tiêu. Việc khai thác phát triển sản phẩm du lịch đặc thù chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh và kỳ vọng của Tỉnh. Sản phẩm du lịch chưa thực sự hấp dẫn và có sự khác biệt, khả năng cạnh tranh chưa cao.

Chất lượng dịch vụ du lịch chưa đáp ứng yêu cầu. Bên cạnh đó, công tác xúc tiến quảng bá sản phẩm du lịch đặc thù còn nhiều hạn chế về nguồn lực, sự phối hợp và tính chuyên nghiệp, hiệu quả chưa cao.

Việc triển khai kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) còn nhiều lúng túng, thiếu hướng dẫn của cơ quan nhà nước; công tác quy hoạch còn bị động, thiếu tầm nhìn chiến lược, do đó phải thường xuyên điều chỉnh.

Việc quy hoạch các khu di tích trọng điểm triển khai chậm, làm ảnh hưởng đến thu hút nguồn lực xã hội;

quản lý quy hoạch còn hạn chế, một số dự án đã triển khai đầu tư nhưng không triển khai hoặc đầu tư dở dang không dứt điểm, không hiệu quả.

Việc liên kết, hợp tác phát triển sản phẩm du lịch đặc thù với các vùng, miền trong cả nước và các nước trong khu vực, liên kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước và giữa các doanh nghiệp chưa thực sự hiệu quả. Hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch chưa cao. Nguồn nhân lực du lịch còn thiếu vừa yếu. Vai trò của cộng đồng trong phát triển sản phẩm du lịch đặc thù chưa được phát huy.

#### **MỘT SỐ ĐỀ XUẤT**

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII đã xác định: Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là một trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên nhiệm kỳ 2020-2025. Để thực hiện mục tiêu nói trên, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế, theo tác giả, cần thực hiện có hiệu quả một số giải pháp sau:

**Một là**, tập trung đầu tư xây dựng quy hoạch, dự án trọng điểm về phát triển du lịch nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và phát triển du lịch, là cơ sở kêu gọi các nhà đầu tư. Công tác xây dựng quy hoạch, dự án cần được thực hiện trước một bước, đồng bộ và có trọng tâm, trọng điểm; xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù, nhất là chú trọng đầu tư phát triển du lịch lịch sử cách mạng, du lịch biển đảo, các công trình vui chơi giải trí, thể thao...

**Hai là**, yếu tố con người luôn có vị trí quan trọng hàng đầu trong du lịch, quyết

định phần lớn đến trải nghiệm của du khách. Do vậy, song song với quá trình nâng cao chất lượng và đa dạng hóa loại hình du lịch, cần nâng cao trình độ hướng dẫn viên, đội ngũ nhân viên dịch vụ hoạt động trong ngành Du lịch. Cần xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về nguồn nhân lực du lịch cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu đào tạo. Trên cơ sở dự báo về lượng khách du lịch, xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực ngành du lịch phù hợp với yêu cầu phát triển và các mục tiêu, dự báo, định hướng phát triển du lịch.

**Ba là,** tập trung đầu tư nguồn vốn ngân sách cho phát triển hạ tầng phục vụ du lịch đi cùng với xã hội hóa công tác đầu tư hạ tầng du lịch. Lồng ghép việc đầu tư hạ tầng cho phát triển du lịch với các mục tiêu khác nhằm tăng hiệu quả đầu tư, đồng thời tăng nguồn vốn đầu tư cho hạ tầng du lịch. Cơ cấu, sắp xếp lại các nguồn lực đầu tư theo lĩnh vực và nguồn vốn nhằm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, khai thác hiệu quả, hợp lý trong đầu tư công, phát huy tối đa đầu tư của xã hội, hình thành các địa bàn trọng điểm du lịch có thương hiệu và đẳng cấp quốc gia, quốc tế, khai thác tối đa sức mạnh tổng hợp nguồn lực đầu tư thông qua liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, đẩy mạnh hợp tác công - tư.

**Bốn là,** tập trung đầu tư, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch; có chính sách thu hút đầu tư phát triển sản phẩm du lịch quy mô lớn, chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm và khu vực động lực phát triển du lịch, khu du lịch có nhiều tiềm năng. Đồng thời, tiếp tục tạo thuận lợi phát triển sản phẩm du

lịch đa dạng đáp ứng các nhu cầu của khách du lịch. Xây dựng các tiêu chí xếp hạng, đánh giá điểm đến du lịch theo hướng bền vững về môi trường và xã hội. Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực du lịch, từng bước chuẩn hóa và nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch, trước hết là các cơ sở lưu trú, ăn uống, sản xuất và bán hàng lưu niệm, vận chuyển khách, điểm dừng chân; đảm bảo an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường cũng như đảm bảo sức hấp dẫn, thu hút thị trường.

**Năm là,** đẩy mạnh công tác xúc tiến quảng bá, thu hút khách du lịch: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường, chiến lược thị trường khách du lịch đến tỉnh Quảng Trị. Có cơ chế huy động nguồn lực cho hoạt động xúc tiến du lịch đảm bảo hoạt động linh hoạt, liên kết chặt chẽ với các ngành, địa phương và doanh nghiệp. Tăng cường nguồn lực cả tài chính và nhân lực cho công tác xúc tiến, quảng bá du lịch. Đổi mới cách thức, nội dung, nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả của hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước, nhất là các thị trường trọng điểm. Bên cạnh kết nối các hãng lữ hành lớn ở các đầu cầu phát triển, như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng, mạnh dạn đề xuất nghiên cứu kết nối các đơn vị tổ chức đưa khách đến Quảng Trị tại các thị trường nước ngoài, nhất là các nước trên Hành lang kinh tế Đông - Tây.

**Sáu là,** đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển du lịch: Tổ chức triển khai Kế hoạch hợp tác với các đơn vị truyền thông; các trang mạng chuyên cung cấp dịch vụ du lịch tầm cỡ ở trong nước và quốc tế; các đơn vị vận chuyển; các hãng lữ hành lớn có thương hiệu. Đồng thời, chú trọng liên kết vùng, khu vực, các địa phương trong nước và quốc tế có thị trường khách lớn và ổn định, phù hợp với định hướng khai thác thị trường khách của địa phương. Duy trì có hiệu quả mối liên kết, hợp tác phát triển du lịch Quảng Trị - Quảng Bình - Thừa Thiên Huế; Quảng Trị - Savannakhet - Muecdahan; Quảng Trị - Salavan - Ubon Ratchathani và mở rộng liên kết với các tỉnh Bắc Trung Bộ, Duyên hải miền Trung, TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên...□

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. HĐND tỉnh Quảng Trị (2017). *Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND, ngày 14/12/2017 về việc thông qua Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến 2030*
2. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị - Trung tâm Bảo tồn di tích và Danh thắng (2013). *Thành cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm năm 1972, Quảng Trị*
3. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị (2009-2019). *Báo cáo Đánh giá tình hình hoạt động du lịch các năm, từ năm 2009 đến năm 2019*
4. Phan Tuấn Anh, Phan Thị Hoa Lợi (2016). *Ứng dụng công nghệ GIS xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên du lịch Quảng Trị phục vụ xúc tiến và phát triển du lịch, Kỷ yếu Hội thảo Ứng dụng GIS toàn quốc 2016, TP. Huế, 10/12/2016*
5. Quang Hiệp (2021). *Du lịch tìm về chiến trường xưa*, truy cập từ <http://baoquangtri.vn/Chinh-tri/modid/415/ItemID/157011/title/Du-lich-tim-ve-chien-truong-xua>